

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THỦ Y


QUY TRÌNH

Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn

Mã hiệu: QT-CNDT-01

Ngày ban hành: 01/10/2019

Lần ban hành: 01

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Vũ Duy Dương	Nguyễn Văn Dũng	Lê Việt Bảo
Chữ ký		 	
Chức vụ	Chuyên viên phòng Chăn nuôi Dịch tễ	Trưởng phòng Chăn nuôi Dịch tễ	Chi cục trưởng

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

VI
 CH
 VI
 05

QUY TRÌNH
Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
Đối với cơ sở an toàn dịch bệnh			
1	Đơn đăng ký chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (Theo Mẫu tại Phụ lục VIA Thông tư 14/2016/TT-BNNPTNT)	01	Bản chính
2	Báo cáo điều kiện cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn (Theo Mẫu tại Phụ lục IIA Thông tư 14/2016/TT-BNNPTNT)	01	Bản chính
3	Báo cáo điều kiện cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (Theo Mẫu tại Phụ lục VII Thông tư 14/2016/TT-BNNPTNT)		
4	Báo cáo kết quả giám sát dịch bệnh	01	Bản chính
5	Kết quả kiểm tra, phân loại cơ sở còn hiệu lực (nếu có)	01	Bản sao
6	Giấy chứng nhận VietGAHP (nếu có)	01	Bản sao
Đối với cơ sở chăn nuôi cấp xã			
1	Văn bản đề nghị chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở chăn nuôi cấp xã (Theo Mẫu tại Phụ lục VIB Thông tư 14/2016/TT-BNNPTNT)	01	Bản chính
2	Báo cáo Điều kiện cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở chăn nuôi cấp xã (Theo Mẫu tại Phụ lục IIB Thông tư 14/2016/TT-BNNPTNT)	01	Bản chính
3	Báo cáo kết quả giám sát dịch bệnh	01	Bản chính

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận Một cửa tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 151 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận 11 – Điện thoại: 028.38536132 – Fax: 028.38536131 – Email: ccty.snn@tphcm.gov.vn)	Trong 20 ngày làm việc	300.000 đồng/lần

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/ Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y		Theo mục I BM 01 BM 02 BM 03	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo BM 01. Thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1 ngày làm việc	Theo mục I BM 01	Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn
B3	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1 ngày làm việc	Theo mục I BM 01	Tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ.
B4	Thẩm định hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên Phòng chuyên môn	3 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 BM 02 BM 03	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp lệ: Thông báo kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho cơ sở; - Không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho cơ sở để sửa đổi, hoàn thiện.

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/ Biểu mẫu	Diễn giải
B5	Kiểm tra, đánh giá	Thành viên Đoàn kiểm tra, đánh giá	8 ngày làm việc	Theo mục I BM 01	- Thực hiện theo Điều 30 của Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật. - Sau khi kiểm tra, đánh giá chuyển hồ sơ cho chuyên viên thụ lý
B6	Xử lý hồ sơ sau kiểm tra, đánh giá	Chuyên viên thụ lý hồ sơ	2 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 BM 10	Xem xét hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng + Đối với hồ sơ thẩm định đạt: In Giấy chứng nhận, Tờ trình kết thúc hồ sơ + Đối với hồ sơ thẩm định không đạt: Tham mưu công văn về việc thông báo kết quả thẩm định không đạt, Tờ trình kết thúc hồ sơ
B7	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 BM 10	Xem xét hồ sơ, ký nháy Giấy chứng nhận hoặc công văn thông báo trình lãnh đạo Chi cục ký duyệt.
B8	Ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục	2 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 BM 10	Xem xét hồ sơ, ký duyệt Giấy chứng nhận hoặc công văn thông báo.
B9	Ban hành văn bản	Văn thư chi cục	1 ngày làm việc	Hồ sơ đã được ký duyệt	Cho số, đóng dấu và chuyển hồ sơ, Giấy chứng nhận cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/ Biểu mẫu	Diễn giải
B10	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Theo giấy hẹn	Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời.	- Trả kết quả cho Tổ chức, cá nhân. - Thống kê, theo dõi và lưu hồ sơ.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
2	BM 02	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
5	BM 05	Đơn đăng ký chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật
6	BM 06	Văn bản đề nghị chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở chăn nuôi cấp xã
7	BM 07	Báo cáo điều kiện cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn
8	BM 08	Báo cáo Điều kiện cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở chăn nuôi cấp xã
9	BM 09	Báo cáo Điều kiện cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản
10	BM 10	Giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật

V. HỒ SƠ CÀN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
2	BM 02	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
5	BM 05	Đơn đăng ký chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật
6	BM 06	Văn bản đề nghị chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở chăn nuôi cấp xã
7	BM 07	Báo cáo điều kiện cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn
8	BM 08	Báo cáo Điều kiện cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở chăn nuôi cấp xã
9	BM 09	Báo cáo Điều kiện cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản
10	BM 10	Giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật
11	//	Hồ sơ theo mục I
12		

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;
- Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật;
- Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật;
- Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí trong công tác Thú y;
- Quyết định số 4892/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức lại Chi cục Thú y thành Chi cục Chăn nuôi và Thú y trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thông tư 01/2018/TT-VPCP, ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Quyết định số 2474/QĐ-BNN-TY ngày 27 tháng 6 năm 2019 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ
CHỨNG NHẬN CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT

Kính gửi: (Cơ quan thú y)

1. Tên cơ sở:.....Mã số

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:Email:

2. Tên chủ cơ sở:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại:Fax:Email:

3. Đăng ký chứng nhận: Làn đầu Đánh giá lại
 Cấp lại Bổ sung
 Cấp đổi Lý do khác:.....

(ghi cụ thể lý do đối với trường hợp cấp đổi:))

4. Loại hình hoạt động: Sản xuất giống Nuôi thương phẩm Làm cảnh

5. Thị trường tiêu thụ: Nội địa Xuất khẩu Cả nội địa, xuất khẩu

6. Cơ sở đăng ký chứng nhận an toàn đối với bệnh

trên đối tượng.....

7. Hồ sơ đăng ký gồm:

-
-
-
-
-

Người làm đơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:, ngày tháng năm

V/v đăng ký chứng nhận cơ sở an
toàn dịch bệnh động vật trên cạn

Kính gửi: (Tên Cơ quan thú y)

Thực hiện quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật, Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đề nghị Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thành phố Hồ Chí Minh xét duyệt hồ sơ đăng ký và cấp/cấp lại/cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn (trường hợp cấp đổi phải ghi rõ lý do).

Thông tin liên lạc:

Họ và tên:

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

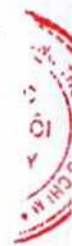
Kèm theo là:

-
-
-
-

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện (để báo cáo);
-
- Lưu:

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**
Ký tên, đóng dấu



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO ĐIỀU KIỆN
CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN

Kính gửi:

Họ tên chủ cơ sở chăn nuôi:Mã sốĐịa chỉ:
.....Điện thoại

Thực hiện chăn nuôi theo quy trình VietGAP
Chứng nhận VietGAP số..... do..... cấp ngày

1. Mô tả vị trí địa lý:

- Tổng diện tích đất tự nhiên: m²
- Vùng tiếp giáp xung quanh:

.....
.....
.....

2. Cơ sở vật chất:

- Hàng rào (tường) ngăn cách: Có Không
- Khu hành chính gồm: Phòng thường trực Có Không
Phòng giao dịch: Có Không
- Khu chăn nuôi: nhà nuôi tổng diện tích m²
..... nhà nuôi tổng diện tích m²
..... nhà nuôi tổng diện tích m²
- Khu cách ly:
 - + Gia súc nhập: Không Có quy mô, cách khu khác m
 - + Gia súc bệnh: Không Có quy mô, cách khu khácm
- Khu nhà kho: Có kho thức ăn riêng biệt, diện tích m²
 Có kho chứa dụng cụ, phương tiện chăn nuôi, diện tích m²
- Quần áo, ủng, mũ dùng trong khu chăn nuôi: Có Không
- Phòng thay quần áo: Có Không
- Phòng tắm, sát trùng trước khi vào khu chăn nuôi: Không Có hoá chất sát trùng:
- Hồ sát trùng ở cổng: Không Có hoá chất sát trùng:.....
- Xử lý chất thải: Hồ hoặc nơi tập trung chất thải: Có Không

- Xử lý nước thải: Bằng phương pháp biogas hầm/bồn, tổng cộng m³; Loại bồn: composite , túi PE ; Nước thải đưa xuống ao ; xử lý nước thải bằng cách khác:

- Khu tiêu huỷ gia súc bệnh: Có Không

3. Quy mô, cơ cấu đàn, sản phẩm, sản lượng:

- Quy mô: Tổng đàn: con.

- Cơ cấu đàn (ghi theo Sổ quản lý tình hình chăn nuôi và dịch tễ hộ, CSCN):

.....
.....
.....

- Sản phẩm bán ra:

- Sản lượng hàng năm đối với mỗi loại sản phẩm:

.....
.....
.....

4. Nguồn nhân lực:

- Người quản lý:

- Số công nhân chăn nuôi: người, số được đào tạo người, số chưa được đào tạo người.

- Cán bộ thú y: chuyên trách kiêm nhiệm, trình độ

5. Hệ thống quản lý chăn nuôi:

- Con giống:

+ Giống gia súc: nguồn gốc

+ Giống gia súc: nguồn gốc nguồn gốc

- Nguồn thức ăn: Tự chế biến

+ Thức ăn tổng hợp:

+ Thức ăn xanh:

+ Thức ăn khác:

- Nguồn nước uống: nước máy , giếng khoan , nước tự nhiên

Kết quả xét nghiệm:

- Chăm sóc quản lý: Sử dụng loại máng ăn, máng uống, thời gian cho ăn, số lần trong ngày, thời gian tắm.

Hệ thống ghi chép: lý lịch gia súc, ngày phối, ngày đẻ, số con sinh ra, tỷ lệ nuôi sống, ngày chu chuyển đàn, ...

.....

.....
- Chế độ vệ sinh chuồng trại trong ngày, trong tuần, tháng làm gì?
.....

.....
- Quy trình chăn nuôi đối với từng lứa tuổi, loại động vật: Không Có (bản photo kèm theo)

- Nội quy ra vào trại: Không Có (bản photocopy kèm theo)

- Tiêm phòng: Tổng đàn: con.

Vắc-xin / phòng bệnh	Tiêm phòng (con)	Tỷ lệ / đàn (%)	Quy trình tiêm phòng
.....			
.....			
.....			

- Nơi tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi:

- Tình hình chăn nuôi khu vực xung quanh bán kính cách cơ sở chăn nuôi 01 km:

+ Loại gia súc chăn nuôi chủ yếu / ước tính số lượng mỗi loài:.....
.....

+ Quy mô và phương thức chăn nuôi:

6. Tình hình dịch bệnh tại cơ sở chăn nuôi trong 12 tháng qua:

- Tình hình dịch bệnh tại cơ sở chăn nuôi:

- Kết quả giám sát dịch bệnh động vật tại cơ sở chăn nuôi:
.....

- Tủ thuốc thú y gồm các loại thuốc, dụng cụ gì? Trị giá bao nhiêu?
.....

....., ngày tháng năm
Chủ cơ sở

ỦY BAN NHÂN DÂN

....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO ĐIỀU KIỆN
CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT ĐỐI VỚI
CƠ SỞ CHĂN NUÔI CẤP XÃ

Kính gửi: Cục Thú y.

I. ĐIỀU KIỆN CỦA VÙNG

1. Địa điểm vùng an toàn dịch bệnh:
2. Địa lý tự nhiên:
3. Khí hậu, thời tiết:
4. Giao thông:
5. Sông rạch:
6. Đặc điểm kinh tế - xã hội:
7. Hệ thống thú y:

II. CHĂN NUÔI VÀ TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH

1. Đặc điểm, tình hình phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn:
2. Tình hình dịch bệnh động vật trên địa bàn trong năm, nêu rõ nguyên nhân, nhận định tình hình:

III. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ VÙNG AN TOÀN DỊCH BỆNH

1. Mục đích, yêu cầu
2. Nội dung kế hoạch
3. Giải pháp thực hiện kế hoạch
 - 3.1. Về tổ chức, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra
 - 3.2. Về nguồn lực
 - a) Dự trù vật tư, hóa chất, kinh phí và nguồn nhân lực để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.
 - b) Dự trù các trang thiết bị cần đầu tư, bổ sung, hiệu chỉnh để phục vụ công tác chẩn đoán xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch, xây dựng bản đồ dịch tễ và phân tích số liệu.
 - 3.3. Kế hoạch sử dụng vắc-xin (nêu kết quả cụ thể)
 - 3.4. Chương trình giám sát dịch bệnh (nêu kết quả cụ thể)
 - 3.5. Các giải pháp kỹ thuật khác
 - a) Các biện pháp xử lý khi có dịch bệnh xảy ra.

- b) Về vệ sinh, khử trùng tiêu độc.
- c) Về kiểm dịch vận chuyển
- d) Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y
- đ) Về quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y
- e) Quản lý người hành nghề thú y

3.6. Giải pháp về thông tin, tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động thú y trên địa bàn; tập huấn cho người chăn nuôi, nhân viên thú y xã, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống thú y địa phương về chuyên môn, nghiệp vụ, chủ trương, chính sách, các quy định của nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

4. Nguồn kinh phí và cơ chế tài chính

5. Tổ chức thực hiện

Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai Kế hoạch; tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện (để báo cáo);
- Lưu:

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO ĐIỀU KIỆN
CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN

Kính gửi:

1. Vị trí cơ sở:

- Các khu vực xung quanh

- Hệ thống bao quanh cơ sở: Có Không

ngăn cách với cơ sở xung quanh bằng:

- Nguồn nước: Ngọt Mặn

- Vị trí giao thông:

- Hệ thống điện:

2. Điều kiện cơ sở sản xuất:

2.1. Diện tích cơ sở (ghi chi tiết từng hạng mục):

2.2. Điều kiện cơ sở hạ tầng:

2.2.1. Sơ đồ bố trí mặt bằng (bản vẽ kèm theo)

Hệ thống bể trong khu vực có mái che: Có Không

2.2.2. Hệ thống ao và cấp thoát nước:

- Hệ thống ao bể Có Không

- Hệ thống cấp thoát nước Có Không

- Khu vực xử lý Có Không

2.3. Trang thiết bị phục vụ sản xuất:

2.4. Thực trạng sản xuất:

2.4.1. Thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng đối với:

- Hệ thống ao, bể: Không Có Loại hóa chất:

- Thiết bị, dụng cụ: Không Có loại hóa chất:

- Nguồn nước: Không Có loại hóa chất:

- Xử lý thủy sản chết: Không Có loại hóa chất:

- Vệ sinh cá nhân: Không Có

2.4.2. Biện pháp phòng bệnh:

- Xử lý khi cải tạo ao, bể: Không Có loại hóa chất:

.....
- Thay nước định kỳ: Không Có

- Dinh dưỡng: Không Có loại gì:

.....
- Vệ sinh ao/bể: Không Có loại hóa chất:

2.4.3. Tình hình sử dụng các loại hóa chất, kháng sinh:

- Kháng sinh Không Có loại gì:

- Diệt khuẩn định kỳ Không Có loại gì:

- Bón vi sinh định kỳ Không Có loại gì:

2.5. Hồ sơ ghi chép:

2.5.1. Ghi chép theo dõi số lượng thủy sản bố mẹ nhập, xuất:

- Ghi chép theo dõi số lượng thủy sản giống xuất:

- Ghi chép quá trình nuôi, chăm sóc thủy sản:

2.5.2. Ghi chép tình hình dịch bệnh tại cơ sở: Không Có

Lý do:

- Có xét nghiệm bệnh trước khi cho thủy sản sinh sản không: Không Có

Nếu có xét nghiệm bệnh gì?

Đơn vị xét nghiệm?

- Nếu phát hiện có tác nhân gây bệnh, xử lý như thế nào?

.....
.....

....., ngày tháng năm
Chủ cơ sở

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Logo của Chi cục

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CHI CỤC VÀ THÚ Y.....

GIẤY CHỨNG NHẬN AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT
CHỨNG NHẬN

Cơ sở:

Địa chỉ:

Được chứng nhận an toàn dịch bệnh đối với các bệnh:

Số: /TY-ATDB

....., ngày..... tháng năm

Giấy chứng nhận này có giá trị đến

CHI CỤC TRƯỞNG

.....